

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN O
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 23/2021/ HNGĐ- ST

Ngày: 14 - 9 - 2021

V/v “*Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN O, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

Ông Huỳnh Kim An.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh- là Thư ký Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Quảng Ngãi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện O, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2021/TLST- HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2021/QĐXXST- HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 298/2021/QĐST- HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2021. Giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Trương Thị Ái H, sinh năm: 1989. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi.

* ***Bị đơn:*** Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã U, huyện O, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 5 năm 2021, các lời khai, chị H trình bày: Chị H và anh T tự nguyện yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã U, huyện O vào ngày 03/10/2016. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh T không chăm lo làm ăn, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, sống không có hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2021 đến nay. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Huỳnh Trương Bảo K, sinh ngày 08/7/2017 hiện nay đang sống với chị. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác cho anh Huỳnh Thanh T nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, không có văn bản trình bày gửi cho Tòa án.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 262 BLTTDS; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị HĐXX tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Ái H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị Ái H với anh Huỳnh Thanh T.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Trương Bảo K, sinh ngày 08/7/2017 cho chị Trương Thị Ái H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí DSST: Chị Trương Thị Ái H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện O thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa anh Huỳnh Thanh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy, ngày 03/10/2016, chị Trương Thị Ái H và anh Huỳnh Thanh T kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã U, huyện O theo qui định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình được UBND xã U cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do chị H nghi ngờ anh T ngoại tình với người khác từ đó vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, chị H và anh T đã sống ly thân với nhau từ tháng 02/2021 cho đến nay. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh T theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, anh T không có ý kiến trình bày, không đến Tòa án làm việc điều đó cho thấy rằng bản thân anh T không còn thiết tha kéo dài hôn nhân, chung sống cùng chị H. Nên Hội đồng xét

xử thấy cần cho chị H ly hôn với anh T để hai bên tìm cuộc sống mới theo quy định tại Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Chị H và anh T có một con chung là Huỳnh Trương Bảo K, sinh ngày 08/7/2017 đang sống với chị H, chị H có yêu cầu được nuôi cháu K nên Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của chị H có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu của chị H; tại phiên tòa chị H rút yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con đây là quyền quyết định của chị H nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh T được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Theo qui định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị Trương Thị Ái H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 260, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Ái H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Ái H được ly hôn đối với anh Huỳnh Thanh T.

2. Về con chung:

- Giao con chung cháu Huỳnh Trương Bảo K, sinh ngày 08/7/2017 cho chị Trương Thị Ái H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Huỳnh Thanh T được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Trương Thị Ái H phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0003969, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện O.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản

án được niêm yết tại nhà, trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú và trụ sở Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi
- VKS huyện O;
- Cơ quan THADS huyện O;
- UBND xã U;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam